

Số: 213 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP ngày 30/4/2026
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành
Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 142/2026/NĐ-CP ngày 30/4/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo;

Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn thành phố Đồng Nai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ các quy định tại Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ về trách nhiệm quản lý nhà nước về trí tuệ nhân tạo tại địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động phát triển, ứng dụng, quản lý rủi ro và thúc đẩy đổi mới sáng tạo về trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng năng lực tự chủ thông qua phát triển các hệ thống trí tuệ nhân tạo nội bộ nhằm bảo mật thông tin hành chính.

- Từng bước thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội gắn với yêu cầu an toàn, đạo đức, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu.

2. Yêu cầu

- Bám sát tình hình thực tế và điều kiện tổ chức của thành phố Đồng Nai.

- Đảm bảo triển khai đồng bộ, khả thi; phân công "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả".

- Quá trình thực hiện phải gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Việc triển khai, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phải bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước, dữ liệu chuyên ngành và các quy định về an toàn thông tin mạng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức quán triệt các quy định về trí tuệ nhân tạo

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định có liên quan đến các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn về phát triển, ứng dụng, quản lý rủi ro, đạo đức trong trí tuệ nhân tạo thông qua hội nghị, tập huấn, chuyên đề, cổng/trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân về vai trò, lợi ích, rủi ro và yêu cầu quản lý đối với trí tuệ nhân tạo.

2. Rà soát, tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố

- Rà soát hiện trạng phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các cơ quan, đơn vị, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với điều kiện của ngành, lĩnh vực; Trong đó xác định rõ định hướng ưu tiên, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ quản lý, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh.

3. Xây dựng, vận hành hạ tầng trí tuệ nhân tạo

- Xây dựng danh mục các cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo của địa phương.

- Xây dựng, vận hành hạ tầng trí tuệ nhân tạo phục vụ quản lý nhà nước; bảo đảm kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu về an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

4. Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công

- Tập trung bố trí nguồn lực phát triển, ứng dụng, quản lý rủi ro đối với sản phẩm, dịch vụ trí tuệ nhân tạo trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Thường xuyên thực hiện đánh giá tác động và yêu cầu về đạo đức khi sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo theo quy định của pháp luật.

- Triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với hệ thống trí tuệ nhân tạo theo thẩm quyền. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức triển khai quy định về phân loại rủi ro, báo cáo sự cố, đánh giá sự phù hợp và cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

- Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về trí tuệ nhân tạo thuộc phạm vi quản lý.

- Kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm quy định pháp luật liên quan đến phát triển, ứng dụng và quản lý trí tuệ nhân tạo.

III. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định có liên quan đến các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Rà soát, xây dựng danh mục các cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo của địa phương.

- Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo chung của thành phố.

- Chủ trì xây dựng, vận hành hạ tầng trí tuệ nhân tạo phục vụ quản lý nhà nước của thành phố.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện quản lý rủi ro, báo cáo sự cố, đánh giá sự phù hợp, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với hệ thống trí tuệ nhân tạo thuộc thẩm quyền.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

2. Công an thành phố

- Chủ trì bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong quá trình xây dựng, quản lý, đánh giá, khai thác cơ sở dữ liệu, hạ tầng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ và ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ, tùy theo khả năng cân đối ngân sách thành phố, Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp tham mưu nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai, quản lý và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

5. Các sở, ban, ngành, đơn vị

- Lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn về phát triển, ứng dụng, quản lý rủi ro, đạo đức trong trí tuệ nhân tạo thông qua hội nghị, tập huấn, chuyên đề, cổng/trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác.

- Rà soát, xây dựng danh mục các cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo của ngành, lĩnh vực.

- Chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với điều kiện của ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch, xây dựng danh mục các cơ sở dữ liệu, vận hành hạ tầng trí tuệ nhân tạo phục vụ quản lý nhà nước chung của thành phố.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo phải bảo đảm tuân thủ quy định về đánh giá tác động, đạo đức, an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và trách nhiệm giải trình.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch tại địa phương.

- Rà soát nhu cầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phản ánh khó khăn, vướng mắc và thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; có thể lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lập dự toán kinh phí hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTNS, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn